

CÔNG BÁO

NƯỚC VIỆT-NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

MỤC LỤC

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Trang

- 14-5-1966 — Quyết định số 88-CP về việc chuyển bệnh viện "C" thành Viện Bảo vệ bà mẹ và trẻ sơ sinh thuộc Bộ Y tế. 95
- 1-6-1966 — Nghị định số 100-CP về việc thống nhất quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm 96

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

- 6-6-1966 — Thông tư số 93-TTg/TN về việc miễn thi hành việc chuyển 30% vốn lưu động định mức của các xí nghiệp xây lắp bao thầu cho Ngân hàng kiến thiết để làm vốn cho vay trong định mức. 97

CÁC BỘ

Trang

BỘ CÔNG NGHIỆP NẶNG

- 22-4-1966 — Quyết định số 438-BCNNg/KT4 ban hành quy phạm "sát hạch thợ hàn nổi hơi" áp dụng cho các cơ quan, xí nghiệp, công trường và trường công nhân kỹ thuật thuộc Bộ Công nghiệp nặng. 98

BỘ TÀI CHÍNH

- 5-5-1966 — Thông tư số 74-TC/TQĐ giải thích và hướng dẫn thi hành thuế lợi tức doanh nghiệp. 104

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH số 88-CP ngày 14-5-1966 về việc chuyển Bệnh viện « C » thành Viện Bảo vệ bà mẹ và trẻ sơ sinh thuộc Bộ Y tế.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ nghị định số 153-CP ngày 5 tháng 10 năm 1961 của Hội đồng Chính phủ quy định

nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Y tế,

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Y tế, Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong hội nghị thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 11 tháng 5 năm 1966,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay chuyển bệnh viện « C » thành Viện Bảo vệ bà mẹ và trẻ sơ sinh thuộc Bộ Y tế.

09672899

Điều 2. — Viện Bảo vệ bà mẹ và trẻ sơ sinh là trung tâm nghiên cứu khoa học về sinh lý, bệnh lý của phụ nữ và trẻ sơ sinh.

Nhiệm vụ chung của viện này là nghiên cứu tình trạng sinh lý, bệnh lý của phụ nữ và trẻ sơ sinh, tìm ra những nguyên nhân phát sinh các bệnh tật của phụ nữ và trẻ sơ sinh, và trên cơ sở đó, nghiên cứu, đề ra các biện pháp phòng và chống các bệnh tật ấy nhằm bảo vệ tốt sức khỏe của phụ nữ, của các bà mẹ và trẻ sơ sinh, góp phần vào việc giải phóng phụ nữ, phát triển sản xuất, bảo vệ thế hệ tương lai của Tổ quốc.

Điều 3. — Viện Bảo vệ bà mẹ và trẻ sơ sinh do một viện trưởng phụ trách có một số viện phó giúp việc.

Điều 4. — Nhiệm vụ cụ thể và tổ chức bộ máy của Viện Bảo vệ bà mẹ và trẻ sơ sinh do ông Bộ trưởng Bộ Y tế quy định.

Điều 5. — Ông Bộ trưởng Bộ Y tế chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 14 tháng 5 năm 1966

T.M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

**NGHỊ ĐỊNH số 100-CP ngày 1-6-1966
về việc thống nhất quản lý xuất
khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm.**

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ nghị định của Hội đồng Chính phủ số 154-CP ngày 5 tháng 10 năm 1961 quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ủy ban Liên lạc văn hóa với nước ngoài,

Theo đề nghị của ông Chủ nhiệm Ủy ban Liên lạc văn hóa với nước ngoài về việc quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm, nhằm bảo đảm thực hiện đúng đắn đường lối, quan điểm, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước, và khuyến khích việc trao đổi văn hóa lành mạnh giữa nước ta với nước ngoài, phục vụ công tác tuyên truyền quốc tế, đồng thời thực hiện 5 điều kỷ luật tuyên truyền, tăng cường việc bảo vệ nền văn hóa dân tộc tốt đẹp

của ta, gìn giữ bí mật của Nhà nước, ngăn ngừa sự thâm nhập văn hóa đồi trụy, phản động,

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong phiên họp hội nghị thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 23 tháng 11 năm 1965,

NGHỊ ĐỊNH

Điều 1. — Nay quy định chế độ quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm và giao cho Ủy ban Liên lạc văn hóa với nước ngoài quản lý công tác này.

Điều 2. — Văn hóa phẩm nói trong nghị định này bao gồm :

a) Sách, báo, tạp chí, tài liệu in hoặc viết tay, quảng cáo hàng, tranh, ảnh, tem bưu chính, thiếp, bản đồ, lịch, bản nhạc ;

b) Phim điện ảnh đã quay, phim nhiếp ảnh đã chụp, đĩa hát, băng đã ghi âm ;

c) Bút tích danh nhân, di tích lịch sử và cổ vật đã liệt hạng hay chưa liệt hạng, tác phẩm mỹ thuật hay mỹ nghệ cổ và kim, đồ thờ cúng ;

d) Tài liệu hoặc công trình nghiên cứu về khoa học kỹ thuật, đồ án thiết kế máy móc hoặc công trình xây dựng ;

e) Những loại hiện vật khác mang tính chất tuyên truyền.

Điều 3. — Cấm xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm có nội dung trái với 5 điều kỷ luật tuyên truyền ghi trong sắc lệnh số 282-SL ngày 14 tháng 12 năm 1956, trái với đường lối của Đảng, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Điều 4. — Các tổ chức và cá nhân muốn xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm phải được Ủy ban Liên lạc văn hóa với nước ngoài hoặc ty và sở văn hóa được Ủy ban Liên lạc văn hóa với nước ngoài ủy nhiệm cấp giấy phép, và phải theo đúng thủ tục của hải quan.

Điều 5. — Nếu cần cho việc nghiên cứu, các cơ quan trung ương trực thuộc Trung ương Đảng và Chính phủ được phép nhập khẩu những loại văn hóa phẩm bị cấm nói ở điều 3 trên đây, nhưng thủ trưởng các cơ quan này phải chịu trách nhiệm về việc sử dụng và quản lý những văn hóa phẩm ấy theo đúng chế độ sử dụng, quản lý các tài liệu không được phép lưu hành và phổ biến ở trong nhân dân.

Điều 6. — Những văn hóa phẩm xuất khẩu hoặc nhập khẩu thuộc về hàng mậu dịch phải được phép của các Bộ Ngoại thương, Bộ Văn hóa và Ủy ban Liên lạc văn hóa với nước ngoài.

Điều 7. — Những điều khoản trong nghị định này có hiệu lực đối với các cơ quan đạ